

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: **78/2024/HS-ST**
Ngày 18 tháng 12 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Đỗ Thị Lụa.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hồ Trọng Trung;
2, Bà Vũ Thị Vẻ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Kháy Phìn- Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày **18 tháng 12 năm 2024**, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **68/2024/TLST-HS ngày 01/11/2024** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **76/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024** đối với bị cáo:

1/Họ và tên: **Hoàng Minh D**(tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 19/8/1990 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Làn 1, xã Kh Y Tr, huyện V B, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn D và con bà Hoàng Thị H. Hiện trú tại xã Kh Y Tr, huyện V B, tỉnh LC; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và có 01con sinh năm 2009. Hiện trú tại xã Kh Y Tr, huyện V B, tỉnh LC; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại quyết định số 216/QĐ-XPHC ngày 29/11/2019 của Công an huyện Thanh Trì về xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong đến nay đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bắt tạm giữ **ngày 23/8/2024**, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2/Họ và tên: **Phan Thế M** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 08/10/1990 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn S 1, xã Kh Y H, huyện V B, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn Hoa và con bà Hoàng Thị Liêng. Hiện trú tại xã Kh Y H, huyện V B, tỉnh LC; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Thanh T (đã ly hôn ngày 13/11/2024) và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: tại Quyết định số 84/2018/QĐ- TA ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai quyết định

áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Đến ngày 14/6/2019 chấp hành xong đến nay đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/8/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

+) *Người chứng kiến*: Anh Phan Văn Th, sinh 1967.

Địa chỉ: Tổ dân phố BM, thị trấn Kh Y, huyện V B, tỉnh LC

+ Anh Lục Văn N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Làn 1, xã Kh Y Tr, huyện V B, tỉnh LC. Điều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 23/8/2024, tổ công tác của Công an huyện Văn Bàn đang tuần tra, kiểm soát trên địa bàn tổ dân phố Bản Mạ, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn thì phát hiện và bắt quả tang Phan Thế M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi được yêu cầu Phan Thế M tự giác lấy từ trong túi áo bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận đó là gói ma túy Heroine của M tàng trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Phan Thế M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, có số IMEI lần lượt là 357966107135783 và 357967107135781, bên trong điện thoại có lắp 02 sim có số thuê bao là 0355155311 và 0345306906. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thế M tại thôn Sung 1, xã Khánh Yên Hạ, huyện Văn Bàn không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy Phan Thế M khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 ngày 23/8/2024, M gọi điện cho Hoàng Minh D – sinh năm 1990, trú tại thôn Làn 1, xã Khánh Yên Trung, huyện Văn Bàn để hỏi mua ma túy. M hỏi D “có thuốc bán không, bán cho tao một con” D trả lời là “có” và bảo với M giá 200.000 đồng/01 gói. M đồng ý và hẹn D đi ra khu vực sân bóng thuộc tổ dân phố Bản Mạ, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn để giao ma túy. Khoảng 15 phút sau, M đến địa điểm đã hẹn gặp D, M đưa cho D 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, D cầm tiền rồi đưa cho M 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng, M cầm gói ma túy D đưa rồi đi về. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, M đang đứng ở ven đường thuộc tổ dân phố Bản Mạ, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn thì bị bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Minh D tại thôn Làn 1, xã Khánh Yên Trung, huyện Văn Bàn. Quá trình khám xét, D tự giác giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, vỏ màu xám, có số IMEI 352871475680280, bên trong có lắp 01 sim

điện thoại có số thuê bao 0862.398.085 và khai 200.000 đồng là tiền bán ma túy cho M mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max là điện thoại D sử dụng để trao đổi mua bán ma túy với M.

Về nguồn gốc ma túy D khai: Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xã Mường Hoa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu trắng, giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, D đã chia tách một phần ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại D bán cho M vào ngày 23/8/2024 với giá 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 300/GĐ-MT ngày 27/8/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,118 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Phan Thế M gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng **số 68/CT-VKS-VB ngày 31/10/2024** của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo: Phan Thế M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. **Hoàng Minh D** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: **Phan Thế M, Hoàng Minh D** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Hoàng Minh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Minh D** từ **02 năm đến 02 năm 03 tháng** tù;

Phan Thế M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Phan Thế M** từ **01 năm đến 01 năm 03 tháng** tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Với mục đích kiếm lời bất chính, khoảng 11 giờ 50 phút ngày 23/8/2024, Phan Thế M đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép gói ma túy có khối lượng 0,118 gam Heroine vừa mới mua của Hoàng Minh D với mục đích sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối Hoàng Minh D. D tự giao nộp 200.000đ và khai nhận tiền do bán ma túy cho Phan Thế M mà có.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 31/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Hoàng Minh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Thế M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, có sức khỏe, có sức lao động nhưng bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, không chịu tu dưỡng, sửa chữa lỗi lầm, bị cáo M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái 0,118 gam Heroine; bị cáo D đã có hành vi mua bán trái phép 0,118 gam Heroine với mục đích bán kiếm lời, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo **Hoàng Minh D**, bị cáo **Phan Thế M** không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo **M** có nhân thân xấu tại Quyết định số 84/2018/QĐ- TA ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vớ thời hạn 12 tháng. Đến ngày 14/6/2019 chấp hành xong đến nay đã được xóa tiền sự. Bị cáo **D** bị Công an huyện Thanh Trì xử phạt hành chính tại quyết định số 216/QĐ-XPHC ngày 29/11/2019 của Công an huyện Thanh Trì về xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong đến nay đã được xóa tiền sự. Do vậy, cần xem xét một cách khách quan khi quyết định mức án phù hợp với tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo **D** có ông nội là ông **Hoàng Văn Bằng** được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo **M** có ông nội là ông **Phan Hồng Thanh** được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt tù để thể hiện tình khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,118 gam Heroine thu giữ của bị cáo **M**. Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,031 gam Heroine là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 0,087 gam Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng cùng bì niêm phong ban đầu đã niêm phong còn lại cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của bị cáo **D** do bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu, phát mại 01 điện thoại Samsung Galaxy A10 đã qua sử dụng, có số IMEI lần lượt là 357966107135783 và 357967107135781, bên trong điện thoại có lắp 02 sim có số thuê bao là 0355155311 và 0345306906 tạm giữ của **Phan Thế M** và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max vỏ màu xám, có số IMEI 352871475680280, bên trong có lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0862398085 tạm giữ của **Hoàng Minh D** để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho **Hoàng Minh D**, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo **D**, **M** không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy. Vì vậy không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo **Phan Thế M**, **Hoàng Minh D** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Minh D** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; **Phan Thế M** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Hoàng Minh D** 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ **ngày 23/8/2024**.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Phan Thế M** 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ **ngày 23/8/2024**.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu 0,087 gam Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng thu giữ của **Phan Thế M** và bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn để tiêu hủy.

+ Tịch thu số tiền 200.000 đồng thu giữ của **Hoàng Minh D** để nộp ngân sách nhà nước .

Tịch thu, phát mại 01 điện thoại Samsung Galaxy A10 đã qua sử dụng, có số IMEI lần lượt là 357966107135783 và 357967107135781, bên trong điện thoại có lắp 02 sim có số thuê bao là 0355155311 và 0345306906 tạm giữ của **Phan Thế M** và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max vỏ màu xám, có số IMEI 352871475680280, bên trong có lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0862398085 tạm giữ của **Hoàng Minh D** để nộp ngân sách nhà nước (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 01/11/2024).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc **Hoàng Minh D, Phan Thế M** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa